TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2023/HS-PT
Ngày: 28 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Trần Phương Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Ngọc D; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 185/2022/HS-ST ngày 20-12-2022, Tòa án nhân dân huyện X.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Phạm Ngọc D,** sinh năm 1975 tại Đà Nẵng; nơi thường trú: Thôn, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn A, xã Gi, huyện T, tỉnh Bình Thuận; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân Tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm H sinh năm 1954 và bà Trần Thị Th sinh năm 1955; có vợ tên Trần Thị Kim V, sinh năm 1973; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 08/3/2022, Phạm Ngọc D (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 86H-001.10 lưu thông theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi đi đến Km 1790+800m Quốc lộ 1, thuộc ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, D điều khiển xe ô tô ôm cua qua phải lấn khoảng 01m vào làn đường xe thô sơ bên phải Quốc lộ 1 theo hướng đi để ra khỏi nút đường tránh qua đoạn đường đang thi công công trình cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết thì cảng xe bên phải va chạm với bánh xe trước xe mô tô biển số 60B4-835.98 do chị Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh năm 1995, thường trú Ấp 1, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai điều khiển lưu thông trên làn đường dành cho xe thô sơ phía bên phải đường chạy đến, làm Như ngã ra đường và bị bánh sau bên phải đuôi xe ô tô tải biển số 86H-001.10 cán qua người, gây tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh Nh bị thương được đưa đi cấp cứu và chết tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn tại Km 1790 + 800m Quốc lộ 1, thuộc Ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, đoạn đường thẳng, thảm nhựa phẳng không hư hỏng, ma sát tốt, không có chướng ngại vật; ở giữa đường có vạch đơn đứt nét, màu vàng (vạch tim đường) phân chia hai chiều xe ngược nhau, mỗi bên có 02 làn đường gồm: Làn đường xe cơ giới rộng 3,5 mét và làn đường xe thô sơ rộng 2,5 mét; giữa 02 làn đường có vạch đơn, liên tục, màu trắng (vạch phân làn). Từ Km 1790+850m trở đi là đoạn đường tránh đang thi công công trình cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây. Quá trình khám nghiệm hiện trường, chọn hướng lưu thông Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm chuẩn, mô tả như sau:

- Xe mô tô biển số 60B4-835.98 sau tai nạn ngã qua trái, nằm hoàn toàn trong lề đất phía bên phải Quốc lộ 1; đầu xe hướng chếch đi tỉnh Bình Thuận, đuôi xe hướng chếch đi Thành phố Hồ Chí Minh; trục bánh trước cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1 là 04 mét, trục bánh sau cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1 là 03 mét.

- Nối tiếp vị trí xe mô tô biển số 60B4-835.98 ngã về hướng Thành phố Hồ Chí Minh là vết cày do xe mô tô biển số 60B4-835.98 ngã cày trên mặt đường tạo nên, vết cày không liên tục dài 4,5 mét, nằm hoàn toàn trên làn đường xe thô sơ bên phải đường Quốc lộ 1; đầu vết cày cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1 là 2,4 mét, cuối vết cày cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1 là 1,5 mét.

- Xe ô tô tải biển số 86H-001.10 sau tai nạn dừng hoàn toàn trên làn đường xe thô sơ bên phải Quốc lộ 1; đầu xe hướng đi tỉnh Bình Thuận, đuôi xe hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh; trục bánh trước bên trái đầu xe ô tô tải cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1 là 05 cm, trục bánh sau bên trái xe ô tô tải dừng ngay trên vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1.

- Vết máu nạn nhân Nguyễn Thị Quỳnh Nh nằm hoàn toàn trên làn đường xe thô sơ bên phải Quốc lộ 1, có phạm vi (70x30) cm, tâm vết máu cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1 là 1,3 mét, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60B4-835.98 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh là 60 cm và cách cuối vết cày xe mô tô 60B4-835.98 về hướng tỉnh Bình Thuận là 3,9 mét.

- Biển báo hết hạn chế tốc độ 40 Km/h trong lề đất phía bên phải Quốc lộ 1, cách đầu vết cày xe mô tô biển số 60B4-835.98 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh là 5,2 mét.

- Cột mốc Km 1790+800m trong lề đất bên trái Quốc lộ 1, tâm cột mốc cách trục bánh trước xe mô tô 60B4-835.98 về hướng tỉnh Bình Thuận 11 mét, cách trục bánh sau bên trái đuôi xe ô tô biển số 86H-001.10 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh 34,4 mét và được chọn làm mốc hiện trường vụ tai nạn.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe ô tô tải biển số 86H-001.10 nhãn hiệu Chenlong, loại xe tải tự đỗ, màu bạc, số khung DF48FL235550, số máy 3L3CL1F01441, có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Phạm Ngọc D đứng tên chủ sở hữu.

+ Phía dưới mặt ngoài cản bảo vệ hông phải có vết ma sát dính cao su đen phạm vi (14x3) cm, tâm cách mặt đất 47 cm. Hệ thống điều khiển (máy), hãm (phanh), đèn, còi, lốp, gương, gạt nước, … hoạt động bình thường.

- Đối với xe mô tô biển số 60B4-835.98, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu đỏ-đen-trắng, số khung RLHKC2602JY006453, số máy KC26E1252043 có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Quỳnh Nh đứng tên chủ sở hữu.

+ Không gương chiếu hậu trái-phải. Mặt nạ trước đầu xe bể vỡ, hư hỏng, hoàn toàn, có vết ma sát tróc sơn đỏ đen phạm vi (35x20) cm. Mặt nạ bảo vệ cụm đèn chiếu sáng trước bể. Mặt nạ bảo vệ đèn xi nhan trái-phải bể. Bánh trước xoay vòng 45^{o} so với ban đầu. Đầu tay lái bên phải có vết ma sát mài mòn kim loại, tróc sơn đen phạm vi (1x1) cm. Đầu tay cầm lái bên phải có vết ma sát rách cao su đen phạm vi (2x2) cm. Yếm chắn gió bên phải đầu xe bung, hở, gãy mủ nhựa, ma sát tróc sơn đỏ, dính đất phạm vi (20x30) cm. Yếm chắn gió bên trái đầu xe bung hở rời khỏi vị trí. Yếm chắn gió bảo vệ thân xe bên trái

có vết ma sát tróc sơn đỏ - đen phạm vi (10x4) cm, tâm cách mặt đất 68 cm. Mặt ngoài ống xả bên phải thân xe có vết ma sát mủ nhựa màu đen và kim loại dính bụi đất phạm vi (10x7) cm, tâm cách mặt đất 50 cm. Chân đạp thắng và gác chân trước bên phải thân xe cong thụm từ ngoài vào trong 04 cm so với bình thường. Không thể kiểm tra tình trạng hệ thống an toàn kỹ thuật của phương tiện.

* Kết quả giám định an toàn kỹ thuật phương tiện: Tại Bản kết luận giám định số: 162/TTĐKXCG ngày 23/3/2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai, kết luận trình trạng an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 86H-001.10 và xe mô tô biển số 60B4-835.98:

- Tình trạng kỹ thuật của xe ô tô tải mang biển số 86H-001.10 tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện hoạt động bình thường. Hệ thống lái: Loại cơ khí kiểu trục vít-êcu bi có trợ thủy lực; vô lăng lái, trục lái và trụ lái bình thường; đòn kéo ngang, đòn kéo dọc bình thường; các rotuyl lái không rơ lỏng. Hệ thống phanh chính: Sử dụng phanh loại khí nén; bình tích khí nén, các ống dẫn khí nén không xì lủng, các bầu phanh tại các bánh xe hoạt động bình thường; các chi tiết có đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí và chắc chắn. Hệ thống phanh đỗ: Loại tự hãm tác động lên trên các bánh xe ở trục 03 và trục 04; có đầy đủ các chi tiết, lắp đặt chắc chắn. Sử dụng an toàn. Hệ thống đèn, báo hiệu: Cụm các đèn chiếu sáng xa, đèn chiếu gần, đèn tín hiệu hoạt động bình thường. Lốp xe; Lốp xe không bị chén sứt, không bị nứt, chiều cao hoa lốp còn nằm trong giới hạn của nhà sản xuất, sử dụng an toàn. Khung gầm và hệ thống truyền lực chắc chắn.

+ Không thể thử được hiệu quả phanh trên thiết bị chuyên dùng của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai – Chi nhánh Đăng kiểm Long Khánh của ô tô tải: Vì phương tiện có tải trọng lớn (do chở đất đá trong thùng ben).

- Tình trạng kỹ thuật của xe mô tô biển số 60B4-835.98 tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện hư hỏng nặng.

* Kết quả giám định pháp y về tử thi: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 487/KL-KTHS ngày 03/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với nạn nhân Nguyễn Thị Quỳnh Nh, kết luận:

- Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương chấn thương sọ não nứt xương họp sọ; chấn thương ngực kín gãy xương đòn, tụ máu và dập rách nhu mô phổi.

- Nồng độ Ethnol trong máu của nhạn nhân Nguyễn Thị Quỳnh Nh: 0,52mg/100ml.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Phạm Ngọc D là 0,00 miligam/1 lít khí thở. Kết quả xét nghiệm một số loại chất kích thích bị cấm thường gặp (Amphetamin, cần sa, Morphin/heroin, Methamphetamin): Âm tính.

* Điểm va chạm: Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

- Điểm va chạm trên phương tiện: Phần bánh trước xe mô tô biển số 60B4-835.98 va chạm vào cản bảo vệ hông bên phải xe ô tô tải biển số 86H-001.10.

- Điểm va chạm trên đường: Làn đường xe thô sơ bên phải (tính theo hướng lưu thông Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm chuẩn) tại Km 1790+800m Quốc lộ 1, thuộc Ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2. Vật chứng, đồ vật thu giữ trong vụ án gồm:

01 (một) giấy phép lái xe hạng C của Phạm Ngọc D. Quá trình điều tra, xác định giấy phép lái xe số 600008001515 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận, cấp ngày 11/5/2017 cấp cho Phạm Ngọc D, có giá trị đến ngày 11/5/2022.

01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của chị Nguyễn Thị Quỳnh Nh. Quá trình điều tra, xác định giấy phép lái xe số 791173061867 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/8/3017.

01 (một) xe ô tô tải biển số 86H-001.10, nhãn hiệu Chenlong, loại xe tải tự đỗ, màu sơn bạc. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô trên do Phạm Ngọc D là chủ sở hữu.

01 (một) xe mô tô biển số 60B4-835.98, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu đỏ-đen-trắng. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Quỳnh Nh là chủ sở hữu.

3. Trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn, Phạm Ngọc D (là người điều khiển và cũng là chủ xe ô tô tải biển số 86H-001.10) đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Quỳnh Nh số tiền 150.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Thị Quỳnh Nh là anh Lâm Văn Ch, đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc D, cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau.

4. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 185/2022/HS-ST ngày 20-12-2022, Tòa

án nhân dân huyện X đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

5. Kháng cáo:

Bị cáo Phạm Ngọc D kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng án treo.

6. Quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án và đề nghị:

Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Về hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo cung cấp đơn xin xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình là tính tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn hình phạt bị cáo đã, giáo D đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy

định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về kháng cáo và hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 01 năm 02 tháng tù là có căn cứ; tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, chưa từng bị kết án; cha ruột bị cáo là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất vào năm 2004; bị cáo kháng cáo cung cấp đơn xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình, có 04 người con nhỏ và cha mẹ già yếu, bị cáo đang phải trực tiếp nuôi dưỡng nhiều người thân phụ thuộc có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú; đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện đang có công việc ổn định để nuôi gia đình nên không cần thiết phải buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Ngọc D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc D; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 185/2022/HS-ST ngày 20-12-2022, Tòa án nhân dân huyện Xdo có tình tiết mới.

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị

quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc D 01 (một) năm 02 (tháng) tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (28-4-2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Ngọc D có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Việc vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú của người được hưởng án treo thì được thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí:

Bị cáo Phạm Ngọc D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân huyện X(2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện X;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện X;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- UBND xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành - Vũ Thế Phương **Nguyễn Xuân Quang**